

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH Y
TỈNH VINH H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh H**

Bản án số: 135/2020/HS-ST

Ngày 11-9-2020

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH Y, TỈNH VINH H

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn T.

- Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị H - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Y.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Y tham gia phiên tòa: Ông Đào Quang S - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Y, tỉnh Vinh H xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 123/2020/TLST- HS ngày 27/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2020/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Thị Hồng P, sinh ngày 30/9/1976, tại Vinh H; nơi cư trú: Khu hành chính 6, phường Ngô Quyền, thành phố Vinh Y, tỉnh Vinh H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H (đã chết) và bà Trần Thị Hiền (đã chết); có chồng là Huỳnh Tấn Phong (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/8/2020 đến ngày 09/8/2020 được tại ngoại (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Đỗ Đình H, sinh năm 2002; thôn Bạch T, xã Tiến Th, huyện Mê L, thành phố Hà N (vắng mặt);

- Anh Đỗ Đình TH, sinh năm 1995; địa chỉ: thôn Bạch T, xã Tiến Th, huyện Mê L, thành phố Hà N (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 06/8/2020, Phạm Thị Hồng P, sinh năm 1976, hộ khẩu thường trú và chỗ ở tại khu hành chính 6, phường Ngô Quyền, thành phố Vinh Y, tỉnh Vinh H là đại lý bán vé xổ số của công ty TNHH Một thành viên Xổ số kiến thiết Vinh H đang ngồi bán vé xổ số ở khu vực vỉa hè rạp 19/05 thuộc phường Ngô Quyền, thành phố Vinh Y, tỉnh Vinh H thì có Đỗ Đình TH, sinh năm 1995 và Đỗ Đình H, sinh năm: 2002 đều trú tại thôn Bạch Trữ, xã Tiến Thắng, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội đến đặt vấn đề đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức ghi số lô, số đề với P, P đồng ý. Trước khi ghi số lô, số đề, P thỏa thuận với TH và H giá 01 điểm lô là 22.500đ, nếu TH và H

trúng, P phải trả 01 điểm lô tương ứng với 80.000đ và cứ 1.000đ tiền đề nếu trúng thì sẽ được hưởng 70.000đ. Căn cứ để xác định trúng thưởng là đối chiếu với hai số cuối của các giải từ giải đặc biệt đến giải bảy của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày vào lúc 18 giờ 15 phút, người trúng thưởng là người có số lô trùng với hai số cuối mỗi giải và số đề trùng với hai số cuối của giải đặc biệt của xổ số kiến thiết Miền Bắc quay thưởng trong ngày. Nếu không ai trúng số lô, số đề thì P được hưởng số tiền TH và H đã trả cho P. Tại đây, P đưa cho TH, H mỗi người một mảnh giấy trắng, kích thước 5 x 15cm, bảo TH và H ghi số lô, số đề mình muốn mua vào mảnh giấy trên. TH viết vào giấy các số lô 14, 59, 40, 65 mỗi số 25 điểm (tổng là 100 điểm lô, tương ứng với 100 điểm x 22.500đ = 2.250.000đ) và các số đề 16, 54, 12, 41 mỗi số 100.000đ (tổng là 4 số, tương ứng với 4 x 100.000đ = 400.000đ). Như vậy tổng số tiền TH phải trả cho P là 2.250.000đ + 400.000đ = 2.650.000đ, sau đó H viết xong đưa cho P mảnh giấy có các số lô 64, 86 mỗi số 50 điểm (tổng là 100 điểm, tương ứng với 100 điểm x 22.500đ = 2.250.000đ) và các số đề 64, 86 mỗi số 100.000đ (tổng là 2 số, tương ứng với 2 x 100.000đ = 200.000đ). Như vậy tổng số tiền H phải trả cho P là 2.250.000đ + 200.000đ = 2.450.000đ. P cầm lại hai mảnh giấy ghi số lô, số đề của TH và H đưa rồi chép lại các số lô, số đề trên vào một tờ giấy A4 để theo dõi, làm căn cứ xác định thắng thua. P ghi số tiền TH, H phải trả cho P vào 02 cặp ghi số lô, số đề trên và đưa lại cho TH, H. Sau đó TH, H trả tiền mua số lô, số đề cho P thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Y phát hiện bắt quả tang, thu giữ các vật chứng gồm: Thu giữ tại bàn số tiền 5.100.000đ (là tiền P vừa bán số lô, số đề trái phép cho TH và H mà có); 02 tờ giấy nhỏ và 01 tờ giấy A4 có ghi các số lô, số đề mà P vừa ghi cho TH và H; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu vàng, 01 bàn inox màu trắng bạc và 03 ghế nhựa màu xanh, 01 túi xách màu tím bên trong có 3.800.000đ.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 134/QĐ-VKSTP.VY ngày 26/8/2020, Viện kiểm sát nH dân thành phố Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh H đã truy tố Phạm Thị Hồng P về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo P khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn đã nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Đỗ Đình H và anh Đỗ Đình TH vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra đã khai nhận phù hợp như nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn đã nêu trên.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nH dân thành phố Vĩnh Y đã pH tích đánh giá tính chất, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nH tH của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: TuY bố bị cáo phạm Thị Hồng P phạm tội “*Đánh bạc*”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 92 Luật Thi hành án hình sự; phạt bị cáo Phạm Thị Hồng P từ 09

tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo; áp dụng khoảng 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) phạt bị cáo 10.000.000đ đến 15.000.000đ xung công quỹ Nhà nước; áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước số tiền 5.100.000đ của bị cáo do phạm tội mà có; tịch thu tiêu hủy 01 bàn inox và 03 ghế nhựa màu xanh đã qua sử dụng; trả lại 01 điện thoại samsung màu vàng; 01 túi xách màu tím đều đã qua sử dụng và 3.800.000đ là tài sản của bị cáo không sử dụng để phạm tội, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thừa nhận quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nH dân thành phố Vĩnh Y truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội. Lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra. Như vậy, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 17 giờ 15 ngày 06/8/2020, tại khu vực vỉa hè rạp 19/5 thuộc phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Y. Bị cáo Phạm Thị Hồng P có hành vi đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề với Đỗ Đình TH số tiền 2.650.000đ và Đỗ Đình H số tiền 2.450.000đ (tổng số là 5.100.000đ) thì bị Công an thành phố Vĩnh Y phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi của bị cáo Phạm Thị Hồng P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[2] Xét tính chất của vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây bất bình trong quần chúng nH dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Trước khi phạm tội bị cáo là người có nH tH tốt vì chưa có tiền án, tiền sự, có

nơi cư trú rõ ràng. Do đó, việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là chưa cần thiết, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phạt tù bị cáo nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ. Do đó cần phạt bị cáo số tiền 10.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Đối với những người liên quan đến vụ án: Đỗ Đình TH đánh bạc với số tiền 2.650.000đ và Đỗ Đình H đánh bạc với số tiền 2.450.000đ. Tuy nhiên, số tiền H và TH sử dụng vào việc đánh bạc có giá trị dưới 5.000.000đ, bản thân H và TH không có tiền án, tiền sự. Ngày 18/8/2020, Công an thành phố Vĩnh Yên quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đỗ Đình H và Đỗ Đình TH với mức phạt mỗi người 350.000đ là đúng pháp luật.

[5] Về vật chứng: Đối với số tiền 5.100.000đ thu giữ của bị cáo P, quá trình điều tra xác định là tiền H và TH sử dụng để đánh bạc với bị cáo nên cần tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước, đối 01 bàn inox và 03 ghế nhựa màu xanh đã qua sử dụng là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 điện thoại samsung màu vàng; 01 túi xách màu tím đều đã qua sử dụng và 3.800.000đ là tài sản của bị cáo không sử dụng để phạm tội, cần trả lại bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Phạm Thị Hồng P09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày thụ án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Thị Hồng P cho Ủy ban nhân dân phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách của án treo, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2027) phạt: Phạm Thị Hồng P 10.000.000đ (mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

Căn cứ khoản 1,2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước số tiền 5.100.000đ (năm triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng) đã thu của Phạm Thị Hồng P.

Tịch thu, tiêu huỷ: 01 bàn inox và 03 ghế nhựa đã qua sử dụng đã qua sử dụng.

Trả lại bị cáo Phạm Thị Hồng P; 01 điện thoại samsung màu vàng; 01 túi xách màu tím đều đã qua sử dụng và 3.800.000đ (ba triệu tám trăm nghìn đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26 tháng 8 năm 2020 giữa cơ quan Công an thành phố Vĩnh Y với Chi cục thi hành án thành phố Vĩnh Y).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Phạm Thị Hồng P phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuY án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh H;
- VKSND tỉnh Vĩnh H;
- VKSND TP Vĩnh Y;
- Công an TP Vĩnh Y;
- Chi cục THADS TP Vĩnh Y;
- Thi hành án hình sự;
- UBND phường Ngô Quyền, tp Vĩnh Y;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Văn Tiến

